TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 07 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Chinh và ông Đàm Sông Hương;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với:

- ***Bị cáo:*** **Tráng Thị X**, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1968, tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: H'Mông ; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Tốt; Con ông Tráng A C và bà Hầu Thị M (Đều đã chết); Bị cáo có chồng là Sùng A T, sinh năm 1966 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2004. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hoa H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai; Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Chị Lương Thị S, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn E 2, xã V, huyện V, tỉnh Lào Cai; Vắng mặt không có lý do;

- ***Người phiên dịch tiếng dân tộc H'Mông***: Ông Vàng A Đ, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 15 giờ 15 phút ngày 29/10/2021, Công an xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai nhận được tin báo tại nhà Tráng Thị X ở thôn L, xã N đang diễn ra hành vi phạm tội về ma túy. Công an xã N đã đến nhà Tráng Thị X kiểm tra. X đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu đen buộc chỉ màu xanh bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục đang cầm trên tay phải và khai nhận là ma túy của X mua về để bán kiếm lời. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét nơi ở của Tráng Thị X nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy Tráng Thị X khai: Sáng ngày 24/10/2021 tại khu vực cầu sắt xã D, huyện V, X gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng, cất giữ trong người mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 29/10/2021 khi đang ở nhà, X lấy gói ma túy ra định chia tách thì Công an xã đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 309/GĐMT ngày 03/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Tráng Thị X có khối lượng là 0,62 gam là loại ma túy Heroine (Hêrôin).

Bản cáo trạng số: 67/CT-VKS -VB ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Tráng Thị X về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tráng Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tráng Thị X phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Tráng Thị X từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Phạm Thị Hoa H đề nghị: Nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng; Đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân và điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo; Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm tù, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Tráng Thị X tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo, người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/10/2021, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,62 gam Heroine, mục đích để bán thu lợi bất chính. Vì vậy, Bản cáo trạng số 67/CT-VKS ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Tráng Thị X về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Tráng Thị X là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo Tráng Thị X mức án

như nêu trên là phù hợp, nên được chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo là nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên không được chấp nhận.

[4]Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,46 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ đã tái niêm phong. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tráng Thị X ngày 24/10/2021, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tráng Thị X phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tráng Thị X 02 *(Hai)* năm 05 *(Năm)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29/10/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,46 *(Không phẩy bốn mươi sáu)* gam Heroine và niêm phong cũ đựng trong 01 *(Một)* bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: *"Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Tráng Thị X tại thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Lào Cai"*. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Tráng Thị X phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Tráng Thị X được quyền kháng cáo bán án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC (1);
- VKSND tỉnh LC (1);
- VKSND huyện VB (1);
- CQCSĐT Công an huyện VB (1);
- CQTHAHS Công an huyện VB (1);
- Sở tư pháp tỉnh LC(1);
- CC THADS (1);
- Bị cáo; NBC (2);
- THAHS Tòa án (04);
- Lưu Tòa án (05).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nghĩa